

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
 ĐƠN VỊ: KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN LẦN 1**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
 Học kỳ 2, năm học 2023-2024

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Dẫn luận ngôn ngữ học		
Mã học phần:	71ORIE30022	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	232_71ORIE30022_01		
Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>60</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input type="checkbox"/> Có	<input checked="" type="checkbox"/> Không	

**Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):**

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>CLO1</b>	Vận dụng kiến thức về ngữ âm học, từ vựng học, ngữ pháp học vào việc tiếp nhận và tạo lập văn bản tiếng Việt.	Tự luận	40%	Phần II, câu 2, câu 3	4.0	PLO3, P.I 3.2
<b>CLO2</b>	So sánh và lý giải các đặc điểm về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp giữa tiếng Việt với ngoại ngữ mà sinh viên đang theo học.	Tự luận	10%	Phần II, câu 1	1.0	PLO2, P.I 2.2
<b>CLO4</b>	Phối hợp hiệu quả các kỹ năng tổng quát: tư duy phân tích, tư duy hệ thống.	Trắc nghiệm	50%	Phần I, câu 1-10	5.0	PLO4, P.I 6.2

### III. Nội dung câu hỏi thi

#### PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 câu + 0.5 điểm/câu)

**Câu 1. Chọn câu đúng:**

- A. Tiếng Việt thuộc loại hình ngôn ngữ đơn lập, ngữ hệ Nam Á.
- B. Tiếng Việt thuộc loại hình ngôn ngữ đơn lập, ngữ hệ Đông Á.
- C. Tiếng Việt thuộc loại hình ngôn ngữ chắp dính, ngữ hệ Nam Đảo.
- D. Tiếng Việt thuộc loại hình ngôn ngữ hoà kết, ngữ hệ Đông Nam Á

ANSWER: A

**Câu 2. Những từ sau thuộc từ loại gì trong tiếng Việt:** *bù nhìn, mì chính, cà phê, ghi đông, sủi cảo*

- A. Từ đơn đa âm tiết
- B. Từ ghép chính phụ
- C. Từ phép đẳng lập
- D. Từ ghép phân loại

ANSWER: A

**Câu 3. Đây là International Language (ngôn ngữ quốc tế)?**

- A. Volapük, Adjuvanto, Esperanto
- B. Chinese, Volapük, Adjuvanto
- C. English, Esperanto, Ido
- D. English, Volapük, Adjuvanto, Ido

ANSWER: A

**Câu 4. Tiếng Việt là kiểu chữ viết gì?**

- A. Ghi âm âm tố
- B. Ghi âm âm vị
- C. Latin
- D. Tượng hình

ANSWER: A

**Câu 5. Đây là ngôn ngữ thường dùng các phương thức ngữ pháp như:** *phụ tố, thay chính tố, trọng âm, lặp.*

- A. Tiếng Anh
- B. Tiếng Việt
- C. Tiếng Trung
- D. Tiếng Hàn

ANSWER: A

**Câu 6. Nhận định sau nói về ngôn ngữ nào:** *Phương thức ngữ pháp của ngôn ngữ này chủ yếu là hư từ và trật tự từ.*

- A. Tiếng Việt
- B. Tiếng Anh
- C. Tiếng Hàn
- D. Tiếng Nhật

ANSWER: A

**Câu 7. Tập hợp từ nào sau đây thuộc từ loại danh từ?**

- A. đôi, cặp, chục, tá
- B. vuông, tròn, bàn, ghế
- C. nhà, dẻo, mềm, rắn
- D. lông, sần, vàng, ghé

ANSWER: A

**Câu 8. Tiếng Việt có phạm trù ngữ pháp nào sau đây?**

- A. Phạm trù đếm được
- B. Phạm trù giống
- C. Phạm trù cách
- D. Phạm trù thì

ANSWER: A

**Câu 9. Đoạn hội thoại sau vi phạm phương châm gì?**

**Sp1:** – *Nhà vua cho người làm thống lĩnh loài khuyển đấy!*

**Sp2:** – *Thế thì từ nay ông phải nghe tôi rồi.*

- A. Phương châm về chất (Quality Maxim)
- B. Phương châm về lượng (Quantitative Maxim)
- C. Phương châm về quan hệ (Relation Maxim)
- D. Phương châm về cách thức (Manner Maxim)

ANSWER: A

**Câu 10. Tập hợp từ nào sau đây là từ ghép:**

- A. mơ mộng
- B. ngọn ngút
- C. công kênh
- D. cuống quýt

ANSWER: A

### **PHẦN TỰ LUẬN (3 câu + 05 điểm/3 câu)**

**Câu hỏi 1 (01 điểm/câu)**

1a) Khi thêm –s/es vào sau các từ này: **glove** /glʌv/, **cliff** /klɪf/ thì âm cuối sẽ được phát âm thành /z/; /s/, hay /ɪz/, vì sao (SV giải thích theo kiến thức Ngữ âm học)? (0.5 điểm)

1b) Khi thêm –ed vào sau các từ này: **use** /ju:z/, **laugh** /lɑ:f/ thì âm cuối sẽ được phát âm thành /d/; /t/, hay /ɪd/, vì sao (SV giải thích theo kiến thức Ngữ âm học)? (0.5 điểm)

**Câu hỏi 2 (02 điểm/câu)**

2a) Tiếng Việt có trạng từ hay không? Hãy giải thích và đưa 01 ví dụ. (01 điểm)

2b) Hãy tìm 01 trường hợp biến đổi nghĩa của từ ngữ tiếng Việt và phân tích trường hợp đó. (SV ngành Đông phương học có thể tìm ví dụ trong ngoại ngữ mà SV đang học).

**Câu hỏi 3 (02 điểm/câu)**

3a) Hãy tìm và giải thích 02 ví dụ sử dụng hàm ý ngôn ngữ sẽ làm cho nghĩa của câu thay đổi. (01 điểm) (SV ngành Đông phương học có thể tìm ví dụ trong ngoại ngữ mà SV đang học).

3b) Câu sau mắc lỗi gì, hãy sửa lại:

1) *Con mời mọc ba mẹ ăn cơm.*

2) *Tôi không nghĩ rằng ai có thể giúp mình trong hoàn cảnh khó khăn.*

### ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

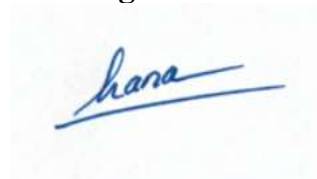
Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>II. Tự luận</b>		<b>5.0</b>	
<b>Câu 1</b>		1.0	
<b>1a</b>	<b>cliff /klɪf/:</b> thêm s, âm cuối phát âm là /t/, vô thanh đi với vô thanh <b>glove /glʌv/:</b> thêm s, âm cuối phát âm là /z/, hữu thanh đi với hữu thanh	0.5	
<b>1b</b>	<b>laugh /lɑːf/:</b> thêm ed, âm cuối phát âm là /t/, vô thanh đi với vô thanh <b>use /juːz/:</b> thêm ed, âm cuối phát âm là /d/, hữu thanh đi với hữu thanh	0.5	
<b>Câu 2</b>		2.0	
<b>2a</b>	Tiếng Việt không có trạng từ, tiếng Việt dùng các lớp từ khác để biểu thị khái niệm như trạng từ (trạng ngữ). (0.5 điểm) SV cho ví dụ (0.5 điểm)	1.0	
<b>2b</b>	SV tìm và phân tích 02 ví dụ về trường hợp ẩn dụ / hoán dụ trong thơ, văn xuôi.	1.0	
<b>Câu 3</b>		2.0	
<b>3a</b>	Hãy tìm và giải thích 02 ví dụ sử dụng hàm ý ngôn ngữ.	1.0	
<b>3b</b>		1.0	
<b>1)</b>	Người nói sử dụng động từ ngôn hành loại 3 thay vì dùng loại 2. Sửa: <i>Dạ, con xin mời ba mẹ ăn cơm ạ.</i>	0.5	
<b>2)</b>	Lỗi dùng sai trật tự từ. Sửa: <i>Tôi nghĩ rằng không ai có thể giúp mình trong hoàn cảnh khó khăn.</i>	0.5	
	<b>Điểm tổng</b>	<b>10.0</b>	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2024  
Giảng viên ra đề

**Người duyệt đề**



**ThS. Lê Thị Gấm**



**ThS. Võ Thị Hằng Nga**